

Bản án số: 42/2021/HSST
Ngày: 26/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải
2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Công T; Tên gọi khác: không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/12/1985 tại thành phố Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nông Công Đ - sinh năm 1960; Hộ khẩu thường trú: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con bà: Lương Thị P - sinh năm 1966 (không xác định được nơi cư trú); Vợ: Trần Thị H - sinh năm 1986 (Hộ khẩu thường trú: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 01 sinh năm 2019; Anh chị em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 23/5/2004: Công an thị xã Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Ngày 19/9/2013: Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc;

+ Ngày 12/5/2016: Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 23/12/2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Lý Ngọc V; HKTT và chỗ ở hiện tại: xóm B, B, thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/12/2020 tại tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, Công an thành phố Cao Bằng lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lý Ngọc V (sinh ngày 03/8/1980; trú tại: xóm B, B, thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng. V khai nhận số Heroine vừa sử dụng mua với Nông Công T (sinh ngày 20/12/1985; trú tại: tổ B, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) tại nhà của T vào khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày.

Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Công T, phát hiện và thu giữ: 02 gói giấy màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng (các gói đều có các cạnh bị cháy xém) bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có tổng khối lượng 0,13g (*không thấy một ba gam*) thu giữ ở cạnh bếp lửa trước cửa nhà Nông Công T; 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) thu trong túi quần đằng sau bên phải chiếc quần T đang mặc; 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, mặt trước bị nứt màn hình, mặt sau bị vỡ được thu giữ trên nền nhà trước cửa nhà Nông Công T.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, Nông Công T đi xe khách từ nhà đến mốc 37 thuộc xã T (nay là xã N), huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi nhìn giống người nghiện nên hỏi mua 1.200.000,đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền Heroine. Người đàn ông đó đồng ý, T đưa tiền và người đàn ông lấy từ bụi cây gần đó ra đưa cho T 01 gói Heroine gói bằng giấy trắng. Sau khi mua được Heroine, T đi về nhà và từ ngày 21/12/2020 đến ngày 23/12/2020, T đã tách số Heroine trên ra sử dụng khoảng 04 lần, số còn lại vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/12/2020 T chia ra làm 04 gói nhỏ gồm 02 gói giấy màu trắng và 02 gói giấy bạc màu vàng đều để trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, Lý Ngọc V đến hỏi mua với T 01 gói Heroine với giá 100.000,đ (*một trăm nghìn đồng*). T đồng ý, nhận tiền rồi đưa cho V 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi cơ quan Công an tới kiểm tra T đã ném 03 gói Heroine còn lại vào bếp lửa trước nhà thì bị phát hiện và thu giữ tang vật như đã nêu ở trên. Lý Ngọc V sau khi mua được Heroine với T, đi đến ngã ba B thuộc tổ B,

phường Đ, thành phố Cao Bằng để sử dụng và khi vừa sử dụng xong thì bị Công an phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 28/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 15 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 32/GĐMT ngày 09/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại: Heroine*".

Hành vi trên đây của Nông Công T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTP ngày 23/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Công T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Nông Công T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 32/GĐMT ngày 09/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Đối với các tài sản bị thu giữ gồm: Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do bán 01 (gói) gói Heroine có được bị cáo không có ý kiến. Số tiền bị thu giữ còn lại là 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*), 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, mặt trước bị nứt màn hình, mặt sau bị vỡ đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên bị cáo yêu cầu được lấy lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nông Công T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Công T mức án từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo tài sản gồm: số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 (một) điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, mặt trước bị nứt màn hình, mặt sau bị vỡ do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 21/12/2020, Nông Công T đi từ nhà đến mốc 37 thuộc xã N, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng mua 1.200.000,đ (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) Heroine để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trong các ngày từ 21/12/2020 đến 23/12/2020, T đã sử dụng một phần Heroin và phần còn lại chia thành 04 gói nhỏ. Đến khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/12/2020 T đã bán cho Lý Ngọc V 01 gói Heroine với giá 100.000 đ (*một trăm nghìn đồng*), đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi cơ quan Công an tới kiểm tra T đã ném 03 gói Heroine còn lại có khối lượng 0,13g (*không thấy một ba gam*) vào bếp lửa trước nhà thì bị phát hiện và thu giữ tang vật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn kiếm lời cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo bán Heroine 01 lần 01 gói Heroine cho 01 người là Lý Ngọc V với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Đồng thời thu giữ của bị cáo 0,13g (*Không thấy một ba gam*) Heroine với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nông Công T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tính chất của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người có nhân thân xấu, từ năm 2004 đến năm 2016 đã nhiều lần bị cơ quan công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng (Giấy chứng nhận thương binh loại B) nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản:

- Đối với số Heroine đã thu giữ, có khối lượng 0,13gam, sau khi niêm phong đã mang đi giám định hết và không hoàn lại đối tượng giám định nên không đặt ra vấn đề xem xét xử lý.

- Bị cáo bán ma túy cho V được 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*). Đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) còn lại bị thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước và sau có chữ Nokia (màn hình cảm ứng), màn hình điện thoại bị nứt vỡ, mặt sau của điện thoại bị vỡ nát và mất nhiều mảnh, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 53 ngày 25/3/2021.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, T khai mua với một người đàn ông không quen biết tại mốc 37 thuộc xã T (nay là xã N), huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Tuy

nhiên, việc mua bán không ai biết và chứng kiến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

Đối với hành vi của Lý Ngọc V, ngày 04/3/2021, cơ quan Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108 xử phạt cảnh cáo Về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nông Công T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Nông Công T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 23/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) do bị cáo phạm tội mà có, được thu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng chẵn). Kèm Kết luận giám định tiền số 226/KL-CAB ngày 25/3/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng chẵn*) do không liên quan đến hành vi phạm tội, được thu giữ trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng chẵn). Kèm Kết luận giám định tiền số 226/KL-CAB ngày 25/3/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng; Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước và sau có chữ Nokia (màn hình cảm ứng), màn hình điện thoại bị nứt vỡ, mặt sau của điện thoại bị vỡ nát và mất nhiều mảnh, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xi lanh kim tiêm đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 53 ngày 25/3/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử

buộc bị cáo Nông Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh